TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN P** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 241/2018/QĐST-HNGĐ	*Q. Tân Phú, ngày 22 tháng 03 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 104/2018/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2018 về "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa:

- Bà Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 30/14/6 Khu phố 7, phường B, Quận T, Tp.H.

- Ông Triệu Tấn H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 23/18/29 Nguyễn Hữu T, phường T, quận P, Tp.H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 03 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 03 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Triệu Tấn H và bà Nguyễn Thị Minh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Triệu Tấn H và bà Nguyễn Thị Minh H thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa ông Triệu Tấn H và bà Nguyễn Thị Minh H chấm dứt kể từ ngày Quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Giấy chứng nhận kết hôn số 41, quyển số 1/2013 ngày 26/3/2013 do Ủy ban nhân dân phường T, quận P cấp cho ông bà không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Giao cháu Triệu Tân P, sinh ngày 06/10/2014 cho bà Nguyễn Thị Minh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Triệu Tấn H do hai bên không yêu cầu.

+ Ông H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Viêc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức có thể xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) do ông Triệu

Tấn H và bà Nguyễn Thị Minh H phải chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do ông Triệu Tấn H và bà Nguyễn Thị Minh H đã đóng theo biên lai thu số 0010615 ngày 01/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú. Ông Triệu Tấn H và bà Nguyễn Thị Minh H đã đóng đủ.

Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền. Trường hợp, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP.H;
- VKSND Q.P;
- THA DS Q.P;
- UBND P. T, Q. P;
- Lưu hồ sơ. (Mai H).

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu H